

Số: 02/2021/QĐST - DS

G, ngày 26 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào các Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 357, 385, 428 của Bộ luật Dân sự; Điều 39 Luật Giáo dục nghề nghiệp.
- Căn cứ vào các khoản 2, 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 24/2020/TLST- DS, ngày 15 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY

Thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2021 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty cổ phần B.

Địa chỉ: Tầng 2- toà nhà H, khu đô thị Y, phường Y, quận C, thành phố H.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Thanh N - Giám đốc công ty Cổ phần B.

Đại diện theo uỷ quyền: Bà Vũ Thị Mai L- Trưởng ban nhân sự công ty Cổ phần B.

Bị đơn: Anh Đặng Văn Ng, sinh năm 1997.

Trú tại: xóm 2, xã G, huyện G, tỉnh N.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Số tiền anh Đặng Văn Ng đã nhận từ Công ty Cổ phần B là:
42.267.382 đồng (Bốn mươi hai triệu hai trăm sáu mươi bảy nghìn ba trăm tám mươi hai đồng), gồm: Tiền chi phí đào tạo là 1.500.000 đồng/tháng x 9 tháng = 13.500.000 đồng và tiền trợ cấp nhân viên học việc 9 tháng là 28.767.382 đồng.

2.2. Về trách nhiệm trả nợ:

- Ngày 16/4/2021, sau khi lập biên bản hòa giải thành, anh Đặng Văn Ng đã trả cho Công ty Cổ phần B số tiền là 21.267.382 đồng (Hai mươi một triệu hai trăm sáu mươi bảy nghìn ba trăm tám mươi hai đồng).

- Số tiền còn lại là 21.000.000 đồng (Hai mươi một triệu đồng), anh Đặng Văn Ng có trách nhiệm trả cho Công ty Cổ phần B mỗi tháng là 3.000.000 đồng

(Ba triệu đồng) vào ngày 15 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 5/2021 cho đến khi trả hết số tiền 21.000.000 đồng (Hai mươi một triệu đồng) cho Công ty Cổ phần B.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; nếu không thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2.3. Về án phí: Anh Đặng Văn Ng phải nộp 1.056.000 đồng (Một triệu không trăm năm mươi sáu nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Công ty Cổ phần B số tiền là 1.056.000 đồng (Một triệu không trăm năm mươi sáu nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0000178, ngày 15 tháng 12 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện G.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N (01 bản);
- VKSND huyện G (02 bản);
- Chi cục THADS huyện G (01 bản);
- Các đương sự (02 bản);
- Lưu HS, VP (01 bản).

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Q